

Số: 788/KH-UBND

Cao Bằng, ngày 14 tháng 4 năm 2015

**KẾ HOẠCH
Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2015**

Nhằm tiếp tục triển khai có hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ, về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; Quyết định số 2139/QĐ-TTg ngày 28/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ, về việc tiếp tục thực hiện và điều chỉnh nội dung các dự án của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2011 - 2014 và Quyết định số 1190/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 13/8/2013, phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2013 - 2015, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2015 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo chuyển biến về nhận thức pháp lý, ý thức tim hiểu, tuân thủ pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, chủ động phòng, chống rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả, tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp.
2. Xác định trách nhiệm, xây dựng cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành với các doanh nghiệp của tỉnh, tạo điều kiện thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được thuận lợi, kịp thời.
3. Thực hiện hỗ trợ pháp lý đối với mọi doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh, không phân biệt hình thức sở hữu, hình thức tổ chức, quy mô kinh doanh và lĩnh vực hoạt động.
4. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận, đóng góp ý kiến và sử dụng thông tin đăng tải trên Công thông tin điện tử của tỉnh, giải đáp pháp luật, cung cấp văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý nhà nước (không thuộc danh mục văn bản bí mật Nhà nước) mà doanh nghiệp quan tâm, đảm bảo sản xuất kinh doanh đúng pháp luật.
5. Việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp phải được thực hiện một cách đồng bộ với nội dung, hình thức, biện pháp phù hợp. Kết hợp hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp với thực hiện các chương trình, đề án khác có liên quan đến doanh nghiệp trên địa bàn.

II. NỘI DUNG

1. Cập nhật kịp thời cơ sở dữ liệu pháp luật phục vụ việc khai thác, tiếp cận thông tin của doanh nghiệp

a) Thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân (HĐND), UBND các cấp ban hành liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các văn bản có liên quan về thủ tục đăng ký đầu tư, kinh doanh, các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp để đăng tải trên Công thông tin điện tử của UBND tỉnh, Website của các sở, ngành (trừ văn bản thuộc danh mục bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

b) UBND cấp huyện có trách nhiệm gửi các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND cấp mình ban hành có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp về Văn phòng UBND tỉnh để đăng Công báo theo quy định.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm 2015.

- *Đơn vị chủ trì:* Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ngành.

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố.

2. Xây dựng tài liệu giới thiệu, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật

Biên soạn, phát hành và tổ chức phổ biến tài liệu giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật cho doanh nghiệp bằng các hình thức như: tổ chức Hội nghị giới thiệu văn bản pháp luật; cấp, phát miễn phí tài liệu Hồi - đáp pháp luật, xử lý tình huống, để cung cấp giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật, tờ gấp pháp luật...

- *Thời gian thực hiện:* Quý III năm 2015.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Đơn vị phối hợp:* Các sở, ban, ngành; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Cao Bằng; các tổ chức đại diện của doanh nghiệp; UBND các huyện, thành phố.

3. Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp

Xây dựng kế hoạch thực hiện bồi dưỡng theo chuyên đề kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp về các lĩnh vực: thuế, đất đai, đầu tư, kinh doanh...

- *Thời gian thực hiện:* Quý III năm 2015.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Đơn vị phối hợp:* Các tổ chức đại diện của doanh nghiệp; Liên minh hợp tác xã; Hội Luật gia; Đoàn Luật sư tỉnh; các sở, ban, ngành có liên quan.

4. Giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp

Thực hiện giải đáp và tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp thông qua các hình thức: giải đáp bằng văn bản, giải đáp thông qua mạng điện tử, giải đáp trực tiếp hoặc thông qua điện thoại và các hình thức khác theo quy định của pháp

luật. Trong đó, ưu tiên thực hiện bằng hình thức giải đáp thông qua mạng điện tử trên Website của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2015.
- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp.
- *Đơn vị phối hợp:* Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

5. Tiếp nhận kiến nghị của doanh nghiệp và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

a) Tiếp nhận, tổng hợp các kiến nghị của doanh nghiệp liên quan đến các quy định của pháp luật; tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới đổi với các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; trình HDND tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới đổi với văn bản thuộc thẩm quyền của HDND tỉnh hoặc kiến nghị các cơ quan Trung ương đổi với những vấn đề thuộc thẩm quyền ban hành của cơ quan Trung ương.

b) Khi nhận được kiến nghị của doanh nghiệp liên quan đến việc hoàn thiện các quy định của pháp luật, các sở, ban, ngành có trách nhiệm xem xét, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của ngành mình, đồng thời chuyên cho Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2015.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Đơn vị phối hợp:* Các sở, ban, ngành, các tổ chức đại diện của doanh nghiệp, UBND các huyện, thành phố.

6. Thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành

Sở Tư pháp có trách nhiệm tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; khuyến khích các tổ chức đại diện của doanh nghiệp, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh và các tổ chức, cá nhân có chức năng cung cấp dịch vụ pháp luật tham gia thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2015.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Đơn vị phối hợp:* Các sở, ban, ngành; các tổ chức đại diện doanh nghiệp, Đoàn Luật sư, Hội Luật gia tỉnh.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước cấp. Sở Tư pháp và các sở, ngành được giao nhiệm vụ căn cứ Kế hoạch này xây dựng dự toán kinh phí, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cơ quan có thẩm quyền quyết định. Việc sử dụng, thanh quyết toán kinh phí được thực hiện theo đúng quy định hiện hành của pháp luật về tài chính.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Có trách nhiệm chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ đã được phân công chủ trì thực hiện, bao đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

b) Làm đầu mối triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ đã được phân công; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Kế hoạch này.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn ngân sách triển khai thực hiện Kế hoạch theo Thông tư liên tịch số 157/TTLT-BTC-BTP ngày 12/10/2010 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp, hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước đảm bảo cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

3. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành của tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng, kiện toàn và củng cố tổ chức pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh để làm đầu mối triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 66/2008/NĐ-CP và Kế hoạch này.

4. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Cao Bằng

a) Chủ động phối hợp với Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành của tỉnh nghiên cứu, xây dựng chuyên mục riêng về tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

b) Có trách nhiệm thông tin, tuyên truyền về Nghị định số 66/2008/NĐ-CP của Chính phủ và Kế hoạch này để doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn tỉnh biết.

5. Trách nhiệm Liên minh Hợp tác xã, Hội Doanh nhân trẻ, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tiếp nhận, giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp; tiếp nhận kiến nghị của doanh nghiệp về hoàn thiện pháp luật để Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

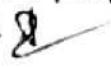
6. Các sở, ban, ngành, doanh nghiệp Nhà nước do UBND tỉnh quản lý

a) Xây dựng, cung cấp, kiện toàn tổ chức pháp chế của đơn vị mình theo Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

b) Tiếp nhận, giải đáp các yêu cầu, kiến nghị của doanh nghiệp thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 66/2008/NĐ-CP của Chính phủ; phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tiếp nhận, giải đáp pháp

luật cho doanh nghiệp đối với các trường hợp có tính chất phức tạp, liên quan đến nhiều sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh.

c) Các sở, ban, ngành, các cơ quan liên quan báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) **trước ngày 20/01/2016** (file dữ liệu báo cáo gửi về địa chỉ email: xaydungvanban@gmail.com) để tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp.

Trên đây là Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2015. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp hướng dẫn, giải quyết./. 

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Báo CB, Đài PTTH tỉnh;
- Liên minh HTX, Hội DN trẻ, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh;
- Các DNNN do UBND tỉnh quản lý;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Anh